

Số: 40/2025/QĐCNTTLH

Bắc Quang, ngày 17 tháng 03 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Vũ Thị H** và anh **Nguyễn Văn L**, về quan hệ hôn nhân, về việc nuôi con chung, tài sản chung, công nợ chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 27 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Vũ Thị H**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 02 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: chị **Vũ Thị H**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: **thôn Q, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang**.

- Người bị kiện: anh **Nguyễn Văn L**; sinh năm 1977; Nơi cư trú: **thôn Q, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị **Vũ Thị H** và anh **Nguyễn Văn L** tự nguyện thuận tình ly hôn.

Việc nuôi con: vợ chồng có 03 con là cháu **Nguyễn Ngọc H1**, sinh ngày 25/11/2001, cháu **Nguyễn Ngọc H2**, sinh ngày 10/02/2004, cháu **Nguyễn Anh T**, sinh ngày 16/05/2015. Cháu **H1** và cháu **H2** đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết. Khi ly hôn anh **Nguyễn Văn L** được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu **Nguyễn Anh T** cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, chị **H** không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này **anh L**, **chị H** có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Quang Minh, huyện Bắc Quang (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Đỗ Hải Hà